

CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGD&ĐT
NGÀY 03 THÁNG 6 NĂM 2024 CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Diễn Cát

1.2. Địa chỉ trụ sở

Địa chỉ: Xóm 5 - Diễn Cát- Diễn Châu - Nghệ An

Điện thoại: 0364576967

Email: mndiencaat.dc@nghean.edu.vn

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non công lập

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

Sứ mạng:

Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn - là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội.

Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

Tầm nhìn:

Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và

mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

Mục tiêu:

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

1.5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường được thành lập theo quyết định số 145 /QĐ-UBND ngày ngày 25 tháng 01 năm 2010.

Quyết định chuyển đổi loại hình trường theo QĐ số 1031/ QĐ-UBND ngày 10 tháng 06 năm 2011

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Qua những thành tích đạt được trường Mầm non Diễn Cát luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

1.6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Hồ Thị Thắm

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường MN Diễn Cát

Điện thoại: 0364576967

Email: mndiencat.dc@nghean.edu.vn

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
01	Hồ Thị Thắm	Hiệu trưởng	Chủ tịch
02	Trần Thanh Nhân	P.Chủ tịch UBND xã	Thành viên
03	Cao Thị Xuân	Phó hiệu trưởng	Thành viên
04	Nguyễn Thị Khuyên	Phó hiệu trưởng	Thành viên
05	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Chủ tịch công đoàn	Thành viên
06	Cao Thị Kim Liên	TTCM mẫu giáo	Thành viên – Thư ký
07	Nguyễn Thúy An	TT CM nhà trẻ	Thành viên
08	Lê Thị Thơ Mây	BTđoàn thanh niên	Thành viên
09	Đinh Thị Phương	BĐDCM học sinh	Thành viên

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

2.1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	Th S	ĐH	CD	T C	Dưới TC
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	37		1	21	08	5	2
I	Giáo viên	25			17	8		
1	Nhà trẻ	4			2	2		
2	Mẫu giáo	21			15	6		
II	Cán bộ quản lý	3		1	2			
1	Hiệu trưởng	1		1				
2	Phó hiệu trưởng	2			2			
III	Nhân viên	9			2		5	1
2	Nhân viên kế toán	1			1			
3	Thủ quỹ							
4	Nhân viên y tế							
5	Nhân viên cấp dưỡng	7			1		5	1
6	NV phục vụ	0						0
7	Bảo vệ	1						1

2.2, Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2023 - 2024	Năm học 2024 - 2025
1	Cán bộ quản lý	3	3
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
2	Giáo viên	22	25
	Số lượng	22	25
	Tỷ lệ	100%	100%
3	Nhân viên	1	1
	Số lượng	1	1
	Tỷ lệ	100%	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm 2023 2024	Năm 2024 - 2025	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	5.016m ²	5.016m ²	
	Điểm trường	01	01	
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	12,76m ²	13,67m ²	
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng			
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ			
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	13	13	
	Phòng vệ sinh	13	13	

	Phòng ngủ	09	09	
	Phòng khác	0	0	
2.2	Khối phòng phục vụ học tập			
	Thư viện	01	01	
	Phòng thể chất	01	01	
	Phòng đa chức năng	01	01	
	Nghệ Thuật	01	01	
	Tiếng anh – Tin học	01	01	
2.3	Khối phòng tổ chức ăn			
	Nhà bếp	01	01	
	Nhà kho	02	02	
	Phòng khác	00	00	
2.4	Khối phòng hành chính, quản trị			
	Phòng hiệu trưởng	01	01	
	Phòng phó hiệu trưởng	01	01	
	Văn phòng trường	01	01	
	Phòng họp	01	01	
	Phòng hành chính quản trị	01	01	
	Phòng bảo vệ	01	01	
	Phòng y tế	01	01	
	Phòng truyền thống	0	0	
	Phòng nhân viên	01	01	
	Phòng khác	0	0	

2.5	Khối công trình công cộng			
	Nhà xe giáo viên	01	01	
	Phòng khác	00	00	
3	Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có	13	13	
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	47	47	
5	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác	0	0	
	-Ti vi	14	14	
	- Nhạc cụ	0	0	
	- Máy Photo	0	0	
	- Đầu Video/dầu đĩa	01	01	
	- Máy vi tính văn phòng	04	04	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1 Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở, kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

Đạt kiểm định chất lượng cấp độ 1

4.2 Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm

Đạt kiểm định chất lượng cấp độ 1

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

STT	Nội dung	Năm học 2023 - 2024	Năm học 2023 - 2024
1	Số lượng GV	22	25
2	Tổng số trẻ	394	367
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	30	28
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	394	367
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	394	367
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	394	367
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi	119	111
8	Số trẻ khuyết tật	0	1

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024 (năm kế hoạch)
1	Thu ngân sách	3.513.371.000	3.810.810.000
	- Chi tiền lương, PC, các khoản ĐG	3.004.358.000	3.381.000.000
	- Chi cơ sở vật chất, chi khác	452.343.000	386.000.000
	- Chi chế độ trẻ chính sách	56.670.000	43.810.000
2	Các khoản Thu nguồn HP, Tài trợ, tiền ăn, CSBT, CSSKBD, t anh tăng cường)	1.842.675.411	1.630.745.418
	- Chi bù lương, tăng cường CSVC	262.610.000	431.000.000
	- Chi mua TP ăn bán trú, trực trưa, lương cô nuôi, đồ dùng bán trú, VT y tế	1.580.066.411	1.199745.418

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

7.1 Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên

7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. NH 2023-2024 nhà trường vận động vượt so với KH 11.580.000 đồng

7.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành....

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm

Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ

trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng các ứng dụng như pintersest (website chia sẻ ảnh dưới dạng mạng xã hội. ..Công tác truyền thông

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội, zalo nhóm lớp.

Hiệu trưởng

Đã Ký

Hồ Thị Thắm